

NGÀY TẾT DÁN LIỀN, CHƠI TRANH

Phương Huy



Gian hàng tặng chữ thư pháp nhân dịp xuân về- Nguồn: T.B

Sau một năm bận bịu với công việc làm ăn với ruộng vườn, bà con ở Đồng bằng sông Cửu Long luôn xem ba ngày Tết là mốc thời gian để làm mới nhà cửa, là những giây phút thoải mái ngấm ngội về bản thân, gia đình và chuẩn bị mọi thứ chờ đón con cháu ở xa về vui Tết. Ngày Tết đối với bà con thiêng liêng và gắn gũi lắm. Tuy không nói ra nhưng họ nhớ đến Tết trong suốt những mùa vụ trong năm. Từ đầu năm bà con đã phân bố thời vụ: sau Tết nẩy sẽ trồng thứ gì, sa mùa sẽ làm gì, rồi mùa nước nổi phải chuẩn bị thế nào, sa vụ Đông Xuân làm sao cho kịp Tết năm sau. Dù giàu hay nghèo ai cũng muốn dành trước Tết một khoảng thời gian để làm mới nhà cửa cho coi được.

Năm nào cũng vậy khi mùa lũ rút, bà con lo sửa sang o bế lại rào giậu và san cho bằng phẳng khoảng sân trước nhà. Những cây kiếng để trong sân còi cọc lưu niên giờ cũng được chủ nhà vô đất, tưới nước bón thêm phân để giúp chúng hồi sinh. Ông bà chủ thường đi rảo trong vườn xem có buồng dứa, trái mít nào neo được không hầu dẫn con cháu chừa Tết. Nhà cửa có thể để nhiều năm không sơn phết nhưng có ba chỗ trong

nhà năm nào cũng phải làm mới tính từ ngoài sân vào là: bàn thông thiên, bàn thờ thần tài thổ địa và bàn thờ gia tiên.

1. BÀN THÔNG THIÊN (Bàn Thiên): Tùy theo mức độ tài chánh và ý thích của chủ nhà mà bàn Thông thiên được thiết kế giản đơn hay cầu kỳ. Nó có thể chỉ là một cây cột gỗ chừng 1,5 m được đóng giữa sân, trên đặt một miếng ván vuông hoặc chữ nhật, có một lư hương nhỏ hoặc cái lon sữa bò đổ đầy cát để cắm nhang cũng được. Những nhà khá hơn thì bàn Thông thiên được xây bằng gạch, bên trên gác một miếng đan có viền gạch men xung quanh để đặt lư hương, đồ cúng khi cần. Đa số bà con ở phố chợ nhà cửa khang trang nhưng do không có khoảng sân nên bàn Thông thiên được đặt sát tường bên trái hoặc bên phải cửa ra vào... Nhưng dù như thế nào thì trên bài vị hoặc trên thân cây cột để bàn thiên đều có tấm liễn bằng giấy đỏ ghi 4 chữ Nho: Thiên quan tứ phước [天官賜福], có nghĩa là mong các vị quan trên trời sẽ ban phát phước lành xuống cho gia đình.

Những bàn Thông thiên tâm cỡ hơn có khi còn có cặp đối như:

吉慶有余 Cát khánh hữu dư (Niềm vui mừng có dư)

受天百祿 Thụ thiên bách lộc (Nhận được trăm lộc trời ban).

Vuông sân ngày cận Tết sau khi quét dọn sạch sẽ, bàn Thiên lau chùi xong dán cặp liễn mới đỏ au chữ nhũ vàng trông hực hở hẳn lên.

2. KHÁM THỜ THẦN TÀI & THỔ ĐỊA: Trước kia 2 vị Thần tài và Thổ địa được thờ riêng, nhưng gần đây thường được ghép thờ chung trong một khám thờ. Khám thờ Thần Tài & Thổ Địa gọn nhỏ và luôn được hạ thổ ở một nơi gần cửa ra vào và thường day mặt ra cửa cái. Trong Khám thờ (còn gọi là ý thờ hoặc ngai thờ) tượng Thần Tài và Thổ Địa được xếp ngang nhau phía sau một lư hương. Sau lưng tượng có hai 2 câu đối hai bên như sau:

五方五土龍神 Ngũ phương ngũ thổ long thần (Long thần ở 5 hướng 5 vùng)

前後地主財神 Tiên hậu địa chủ tài thần (Tài thần đất chủ trước và sau)

Ngoài ra phía ngoài 2 bài vị còn có 2 câu đối ngắn:

金枝初發葉 Kim chi sơ phát diệp (Cành vàng vừa ra lá.)

銀樹正開花 Ngân thụ chánh khai hoa (Cây bạc đúng lúc khai hoa).

Ở thôn quê thường những nhà có diên sản, người chủ thường cất một cái miếu thổ địa chỗ ranh đất gần đường đi và mỗi năm gần Tết chủ đất cũng sửa sang lại ngôi miếu, thay liễn mới để cúng kiến. Những cặp đối ở những ngôi miếu Thổ địa kiểu này thường có ý nghĩa rộng hơn, mang tính phổ quát như:

土旺人從旺 Thổ vượng nhân tùng vượng (Đất vượng người vượng theo)

神安宅自安 Thần an trạch tự an (Thánh thần yên thì trong nhà yên ổn)

Hoặc như:

土能生白玉 Thổ năng sanh bạch ngọc

(Nhờ đất có thể làm ra bạch ngọc)

地可出黃金 Địa khả xuất hoàng kim (Từ đất ta có thể làm ra vàng ròng)

3. BÀN THỜ GIA TIÊN: Ở gian nhà chánh kể sau phòng khách là nơi bài trí bàn thờ gia tiên. Trong những ngày trước Tết bàn thờ gia tiên được chủ nhà chăm chút cẩn trọng nhất. Bộ tam sự gồm lư hương và cặp chân đèn dù bằng đồng hay bằng gỗ cũng được đánh bóng sáng choang. Hoành phi và các cặp liễn đối cũng được thay mới hoặc lau chùi từng li, từng chút.

Hoành phi: Tắm hoành phi luôn được treo ngang trang trọng dưới thượng lương nhà, có thể là để giới thiệu họ tộc ví dụ như:

陳府堂 Trần phủ đường (nhà thờ họ Trần),

黎府堂 Lê phủ đường (nhà thờ họ Lê);

Hoặc để nêu tôn chỉ gia phong như:

德流芳 Đức lưu phương (đức còn lưu mãi tiếng thơm) hay:

根深葉茂 Căn thâm diệp mậu (rễ sâu lá tốt)...

Liễn đối:

Trên bàn thờ gia tiên phía sau bình hương thường có 4 chữ đại tự: Cửu huyền thất tổ 九玄七祖 viết theo chiều đứng. Những cặp đối ở hai bên bàn thờ cũng nhằm mục đích răn dạy con cháu phải biết hiếu thảo với tổ tiên, ông bà như:

a. 敬七祖千年不盡 Kính thất tổ thiên niên bất tận (Kính thất tổ ngàn năm chưa dứt)

重九玄外相同 Trọng cửu huyền nội ngoại tương đồng (Trọng cửu huyền nội ngoại như nhau).

b. 本根色彩於花葉 Bản căn sắc thái ư hoa diệp (Gốc rễ sắc thái [thể hiện] ở hoa lá).

祖考精神在子孫 Tổ khảo tinh

thần tại tử tôn (Tinh thần tiên tổ còn [lưu dấu] ở cháu con). Hoặc như:

c. 鞠育恩深東海大 Cúc dục ân thâm Đông Hải đại (Ơn dưỡng dục sâu tựa Biển Đông).

生成義重泰山高 Sinh thành nghĩa trọng Thái Sơn cao (Nghĩa sanh thành cao như núi Thái Sơn).

Nói chung những câu đối trong gian từ đường đều là những điều nhắc cơ bản về đạo đức nhân nghĩa hoặc đề cao truyền thống gia đình.

Tranh Tết:

Ngày nay do liên đối ít người hiểu được nên nhiều bà con lại thích mua tranh

Tết vẽ treo trong phòng khách để có không khí vui vẻ đầu năm. Tranh Tết cũng có nhiều loại in sẵn để bán tùy theo thị hiếu người chơi. Thú chơi tranh dân gian là một nét văn hóa rất dễ thương của bà con ta từ xưa đến giờ. Ngoài vẻ đẹp sắc màu người ta đặc biệt coi trọng ý nghĩa ước lệ từ bức tranh đó như:

--Tranh cá: Do tiếng Quan Thoại phát âm chữ [魚] “ngư” là cá giống như chữ [餘] “dư” là dư thừa, nên người Hoa thích treo tranh cá trong nhà để “hữu dư” (có dư) cho may mắn. Từ bức tranh “hữu ngư” người ta suy diễn đến bức tranh 9 con cá “cửu dư đồ”. Vì chữ [九] “cửu” là số 9 lại đồng âm với chữ [久] “cửu” là lâu dài nên người ta treo bức tranh 9 con cá mà cứ liên tưởng đến nghĩa “dư lâu” “dư hoài” mà hy vọng.

Ngoài ra bà con còn thích treo những bức tranh có ý nghĩa tốt đẹp khác như bức vẽ những chú cá lội nhớn nhỡ có hàng chữ [如魚得水] Như ngư đắc thủy (như cá gặp nước) để mong gia đình gặp thuận lợi, như ý. Nhà nào có con đang học hành, thi cử thì chọn những bức [如化龍魚] Như hóa long ngư (như cá hóa rồng) để mong con thi đậu, thành đạt vượt bậc trên đường công danh.

--Tranh ngựa: Ngoài những bức tranh cá bà con cũng chuộng những bức tranh vẽ hình những con ngựa như: Bức tranh vẽ cặp ngựa chạy sóng đôi có ghi bốn chữ: [馬到成功] Mã đáo thành công (ngựa về đích thành công) để việc làm ăn thuận lợi vũng vàng.

Bức tranh [八駿全圖] Bát tuấn toàn đồ vẽ tám con tuấn mã chạy về một hướng chỉ sự đoàn kết cao độ, một lòng một dạ hướng đến thành công.

--Tranh dê: Do từ Hán Việt là Dương [羊] (con dê), đồng âm với Dương [陽] là Thái dương, là dương khí sanh ra từ trời đất. Thái là lớn, là thông suốt, tốt đẹp. Do 2 chữ Dương đồng âm, nên ta thường mua những bức tranh vẽ hình 3 con dê thay thế cho khí dương của trời đất mà ngầm ý chúc nhau bằng câu “Tam dương khai thái” [三陽開泰] tức là đã qua cơn bĩ cực (khó khăn, bế tắc) tới lúc hanh thông.

--Tranh rồng ngựa: [龍馬圖] (Long mã đồ)

Là tranh vẽ kết hợp rồng và ngựa. Rồng là con vật trong huyền thoại phương Đông có tính năng uyển chuyển và linh hoạt, còn ngựa là một con vật gần gũi trong sinh hoạt và lao động sản xuất. Hình ảnh hai con vật này được kết hợp để tượng trưng cho tính cách năng động, mạnh mẽ và lao động không ngừng để nhắc nhở những người cộng sự. Loại tranh này vừa có thể treo ở tư gia vừa thích hợp treo công ty, nhà máy để thay thế câu “long mã tinh thần” [龍馬精神] như một lời động viên chung...

Tập tục dán liên, treo tranh nhân dịp tết nguyên đán của bà con ta đã có từ rất lâu đời. Đây là một sự kết hợp giữa giá trị truyền thống “nhân nghĩa trị gia” từ những câu liên đối của tổ tiên và những ước mơ thiết thực của bà con như “có dư” “thành công” “đổi đời” trong tranh Tết của thời hiện tại. Mong rằng những mỹ tục gần gũi dễ thương này sẽ còn song hành cùng cái Tết cổ truyền của dân tộc trong một thời gian xa nữa, rất xa./.